

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **109** /2026/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày **06** tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ thu nhập đối với người lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 235/2026/NĐ-CP của Chính phủ về hợp đồng thực hiện công việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số 520/TTr-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thu nhập đối với người lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 458/BC-PC ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thu nhập đối với người lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ thu nhập đối với người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động để thực hiện các công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính và hợp đồng lao động làm công việc phục vụ cho hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm 100% chi

thường xuyên tại các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở thành phố, cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở thành phố và cấp xã thuộc thành phố Đà Nẵng để thực hiện các công việc sau:

1. Người lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.
2. Người lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính thực hiện quản lý và áp dụng chế độ chính sách như công chức theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.
3. Người lao động thực hiện công việc phục vụ cho hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập không thuộc danh mục vị trí việc làm viên chức theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 4 Nghị định số 235/2026/NĐ-CP tại các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm 100% chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4).

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và phù hợp với các nguyên tắc của pháp luật lao động.
2. Việc hỗ trợ thu nhập gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của người lao động, cụ thể như sau:
 - a) Hỗ trợ thu nhập theo thời gian làm việc thực tế và kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của người lao động; việc chi trả được thực hiện theo quý trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hằng tháng của người lao động.
 - b) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của người lao động được thực hiện theo quy định của pháp luật lao động, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị trên cơ sở vận dụng quy định của pháp luật về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức, viên chức.
 - c) Thực hiện chi hỗ trợ thu nhập đối với người lao động có kết quả đánh giá xếp loại chất lượng hằng tháng ở mức Hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

Điều 4. Điều kiện được hỗ trợ

Người lao động theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Được ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật lao động, Nghị định số 111/2022/NĐ-CP và Nghị định số 235/2026/NĐ-CP.
2. Hợp đồng lao động được ký để thực hiện các công việc thuộc đối tượng được hỗ trợ thu nhập theo Nghị quyết này, cụ thể:
 - a) Đối với người lao động theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: Hợp đồng lao động để thực hiện các công việc hỗ trợ, phục vụ thuộc Danh mục vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ của cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm

quyền phê duyệt.

b) Đối với người lao động theo quy định tại Nghị định số 235/2026/NĐ-CP:

Hợp đồng lao động để thực hiện các công việc phục vụ cho hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập ngoài danh mục vị trí việc làm của viên chức theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 4 Nghị định số 235/2026/NĐ-CP.

Đối với các trường hợp ký kết hợp đồng lao động mới sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành: Chỉ thực hiện ký kết hợp đồng lao động mới trong trường hợp không thể ký kết hợp đồng dịch vụ với tổ chức hoặc cá nhân theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 235/2026/NĐ-CP.

3. Có tên trong danh sách chi trả lương của cơ quan, đơn vị và có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng trong các tháng được tính hỗ trợ thu nhập. Trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời điểm chi trả hỗ trợ thu nhập hằng quý thì thời gian làm việc thực tế và kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hằng tháng trong thời gian làm việc tại cơ quan, đơn vị được tính để xác định mức hỗ trợ thu nhập theo quy định.

Điều 5. Mức hỗ trợ

1. Người lao động theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này được hưởng mức hỗ trợ thu nhập gắn với hiệu quả công việc, cụ thể:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 1.500.000 đồng/tháng (một triệu năm trăm ngàn đồng/tháng).

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng/tháng).

c) Hoàn thành nhiệm vụ: 500.000 đồng/tháng (năm trăm ngàn đồng/tháng).

2. Người lao động quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được hưởng thu nhập tăng thêm gắn với hiệu quả công việc theo hệ số quy định tại Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố Đà Nẵng.

3. Mức hỗ trợ thu nhập hằng tháng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này không dùng để tính đóng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các khoản phí khác (nếu có).

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 10 năm 2026.

2. Trường hợp các quy định được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tương ứng.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm:



a) Ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy mô tổ chức và nhu cầu thực tế.

b) Xác định đúng đối tượng được hưởng chính sách; tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng người lao động và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện chi trả hỗ trợ thu nhập theo đúng quy định của Nghị quyết này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng người lao động làm cơ sở hỗ trợ thu nhập theo quy định tại Nghị quyết này.

b) Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Trường hợp cần thiết, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế của địa phương, trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh mức hỗ trợ thu nhập theo quy định của pháp luật.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 10 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thuộc thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các phường, xã;
- UBND đặc khu Hoàng Sa;
- Báo và PT, TH Đà Nẵng, Chuyên đề CATPĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng TTĐT thành phố, Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng